

Số: /KH - UBND

Khâm Đức, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) ở trâu, bò trên địa bàn xã Khâm Đức, giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố Đà Nẵng V/v phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh viêm da nổi cục (VDNC) ở trâu, bò trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, giai đoạn 2026 - 2030.

UBND xã ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Kiểm soát, khống chế hiệu quả bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) ở đàn trâu, bò trên địa bàn thành phố; chủ động giám sát để phát hiện sớm, cảnh báo và có giải pháp phòng, chống bệnh VDNC ở trâu, bò, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm và môi trường của xã Khâm Đức.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hằng năm, tổ chức tiêm phòng vắc xin phòng bệnh VDNC cho đàn trâu, bò, bê, nghé (gọi chung là trâu, bò) đảm bảo đạt tỷ lệ trên 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng.

b) Chủ động giám sát, phát hiện sớm và xử lý kịp thời trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC.

c) Phòng bệnh chủ động, có hiệu quả bằng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc và tiêu diệt các véc tơ truyền bệnh; xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

d) Kiểm dịch, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, ngăn chặn không để mầm bệnh VDNC xâm nhiễm từ bên ngoài vào xã.

đ) Đề xuất các giải pháp phòng, chống dịch bệnh VDNC ở trâu, bò đạt hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phòng bệnh bằng vắc xin VDNC

a) Nguyên tắc chung

- Sử dụng vắc xin VDNC để tiêm phòng cho đàn trâu, bò là giải pháp tốt nhất, hiệu quả nhất và chi phí thấp nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Trâu, bò chưa được tiêm vắc xin hoặc đã tiêm vắc xin VDNC nhưng hết

thời gian miễn dịch bảo hộ (theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin); không có biểu hiện triệu chứng điển hình của bệnh VDNC và các bệnh truyền nhiễm khác.

b) Đối tượng tiêm vắc xin

- Trâu, bò chưa được tiêm vắc xin hoặc đã tiêm vắc xin VDNC nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ (theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin); không có biểu hiện triệu chứng điển hình của bệnh VDNC và các bệnh truyền nhiễm khác.

c) Phạm vi tiêm vắc xin

- Hằng năm, tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh VDNC cho đàn trâu, bò trên phạm vi toàn xã, bảo đảm tỷ lệ tiêm phòng đạt tối thiểu 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng.

- Khi có dịch bệnh xảy ra, tổ chức rà soát và tiêm phòng bổ sung vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò (chưa được tiêm vắc xin hoặc đã được tiêm vắc xin VDNC nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ) trong phạm vi bán kính tối thiểu 100 km tính từ ổ dịch VDNC hoặc theo địa giới hành chính của xã có dịch bệnh VDNC và xã liền kề xung quanh có dịch bệnh VDNC.

d) Thời điểm tiêm vắc xin

- Hằng năm, tổ chức 01 đợt tiêm phòng chính trước thời điểm dịch bệnh VDNC thường xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh VDNC (như ruồi, muỗi, ve, mòng, ...) và vào thời điểm 1-2 tháng trước khi hết thời gian miễn dịch bảo hộ đối với trâu, bò đã được tiêm vắc xin VDNC.

- Ngoài đợt tiêm chính, các địa phương cần thường xuyên rà soát, tổ chức tiêm vắc xin VDNC bổ sung cho đàn trâu, bò chưa được tiêm phòng, phát sinh, nhập đàn trước và sau đợt tiêm chính.

đ) Sử dụng và bảo quản vắc xin

- Sử dụng và bảo quản vắc xin VDNC được phép lưu hành tại Việt Nam theo hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng vắc xin, theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

2. Chủ động phòng bệnh có hiệu quả bằng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh khử trùng tiêu độc, tiêu diệt véc tơ truyền bệnh

- Chủ cơ sở chăn nuôi trâu, bò có trách nhiệm thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học nhằm ngăn ngừa, hạn chế sự xâm nhập của mầm bệnh và lây lan mầm bệnh vào, ra từ cơ sở chăn nuôi: chăn nuôi có chuồng trại, tách biệt với nơi ở của người; kiểm soát con giống trâu, bò; kiểm soát thức ăn, nước uống; kiểm soát các nhân tố trung gian truyền bệnh (ruồi, muỗi, ve, mòng...); vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra, vào cơ sở chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch...

- Trường các thôn phối hợp với cơ quan chuyên môn định kỳ tổ chức thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại khu vực các chợ, điểm buôn bán, giết mổ

trâu, bò và các sản phẩm của trâu, bò. Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ trâu, bò.

- Sử dụng hóa chất được phép lưu hành tại Việt Nam và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng hóa chất tiêu độc, khử trùng và tiêu diệt côn trùng.

3. Giám sát

a) Giám sát chủ động

- Chủ cơ sở chăn nuôi, Thú y xã chủ động theo dõi, giám sát đàn trâu, bò. Trường hợp phát hiện trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC, trâu, bò chết không rõ nguyên nhân hoặc trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, báo cáo cho Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Kinh tế) để xử lý theo quy định; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện lấy mẫu gửi xét nghiệm bệnh VDNC trước khi xử lý trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh theo quy định.

- Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã xây dựng, trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện chủ động lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút VDNC tại các thôn có nguy cơ cao, thôn đã từng có dịch bệnh VDNC.

b) Giám sát bị động, điều tra ổ dịch

- Thú y xã thực hiện lấy mẫu để xét nghiệm vi rút VDNC đối với trâu, bò có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh VDNC; trâu, bò nghi có tiếp xúc với đàn trâu, bò mắc bệnh VDNC; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn trâu, bò mắc bệnh VDNC.

- Thú y xã tiến hành điều tra ổ dịch (cơ sở chăn nuôi bị nhiễm VDNC). Thông tin điều tra ổ dịch cần đầy đủ các thông tin liên quan trong khoảng thời gian tối thiểu từ thời điểm 14 ngày trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng của ca bệnh đầu tiên đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố hướng dẫn Thú y xã việc giám sát bị động, điều tra, xử lý ổ dịch VDNC.

c) Giám sát sau tiêm phòng

- Chủ cơ sở chăn nuôi, Phòng kinh tế xã phối hợp với cơ quan chuyên môn, theo dõi lâm sàng trâu, bò sau tiêm phòng, nếu phát hiện trâu, bò có biểu hiện bệnh VDNC thì tổ chức lấy mẫu xét nghiệm phát hiện tác nhân gây bệnh.

- Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thành phố, chủ động lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng để đánh giá hiệu quả sau tiêm vắc xin phòng bệnh VDNC khi có văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc khi cần thiết.

4. Kiểm dịch động vật, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

a) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển ngăn chặn sự xâm nhiễm vi rút VDNC vào địa bàn xã

- Thực hiện kiểm dịch trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y, bảo đảm không để mầm bệnh VDNC xâm nhiễm từ các địa phương khác vào xã.

- Cần tăng cường kiểm soát, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán bất hợp pháp trâu, bò, sản phẩm trâu, bò vào địa bàn xã.

b) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển trên địa bàn xã

- Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan để thực hiện kiểm dịch tại gốc đối với trâu, bò, sản phẩm trâu, bò vận chuyển ra khỏi địa bàn xã và cách ly, theo dõi, quản lý trâu, bò nhập vào xã theo quy định.

- Phòng kinh tế xã phối hợp với Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công hướng dẫn chủ cơ sở chăn nuôi, các tổ chức, cá nhân sản xuất con giống trâu, bò trên phạm vi địa bàn của địa phương để thực hiện cách ly, theo dõi, quản lý đảm bảo phòng, chống dịch bệnh.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh trâu, bò, sản phẩm trâu, bò trên địa bàn cấp xã.

- Trâu, bò được phép vận chuyển ra khỏi địa bàn xã khi đang có dịch VDNC sau khi được tiêm vắc xin VDNC tối thiểu 21 ngày, có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh VDNC và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch theo quy định.

c) Kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện quy trình kiểm soát giết mổ động vật theo quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Trong trường hợp phát hiện động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh VDNC tại cơ sở giết mổ, thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò tại các chợ, đặc biệt là khu vực bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò.

- Tiến hành rà soát, có kế hoạch xây dựng, quản lý các cơ sở giết mổ trâu, bò trên địa bàn; định kỳ thực hiện giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở giết mổ; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trái phép.

5. Ứng phó, xử lý ổ dịch, chống dịch, quản lý, chăm sóc gia súc bệnh

a) Chủ gia súc

- Cách ly ngay gia súc mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh VDNC. Không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, vứt xác động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, động vật chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh ra môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, xử lý, chăm sóc gia súc mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Cung cấp thông tin chính xác về dịch bệnh theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, thú y xã và chính quyền địa phương.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

b) Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

- Phân công viên chức chuyên môn khi phát hiện hoặc nhận được tin báo, báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân cấp xã (qua Phòng Kinh tế), Chi cục Chăn nuôi và Thú y, đồng thời thực hiện xác minh thông tin, điều tra dịch tễ, chẩn đoán lâm sàng, lấy mẫu gửi chẩn đoán xét nghiệm xác định bệnh theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Tham mưu, lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng khống chế nhằm ngăn chặn, không để vận chuyển động vật, sản phẩm động vật mẫn cảm ra, vào vùng dịch, trừ các trường hợp được phép vận chuyển theo quy định của Luật Thú y và có hướng dẫn, giám sát của Ủy ban nhân dân xã (trường hợp vận chuyển ra khỏi địa bàn xã); có giải pháp quản lý, kiểm soát việc vận chuyển trâu, bò, sản phẩm trâu, bò trong địa bàn để hạn chế lây lan dịch bệnh.

- Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn vận chuyển trâu, bò tránh đi qua vùng dịch.

- Tổ chức phun khử trùng phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài.

- Hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh (ruồi, muỗi, ve, mòng,...).

- Hướng dẫn xử lý, chăm sóc, quản lý gia súc trong vùng dịch.

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh VDNC, công bố hết dịch trong phạm vi xã theo quy định và tổ chức phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

c) Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo thẩm quyền; phối hợp với Trung tâm CUDVSNC kiểm tra, đơn đốc, hướng dẫn điều tra ổ dịch, xử lý ổ dịch, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tổng hợp báo cáo dịch bệnh hàng ngày về Sở NN&MT thành phố, Chi Cục Chăn nuôi và Thú y theo đúng quy định.

- Căn cứ tình hình dịch bệnh trên địa bàn xã, hàng năm xây dựng kế hoạch kinh phí mua vắc xin (phục vụ công tác chống dịch), hóa chất dự trữ phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và thực hiện Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

6. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh VDNC, cách nhận biết trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC và biện pháp xử lý, phòng, chống dịch bệnh.

- Vai trò, tầm quan trọng, hiệu quả của việc phòng bệnh bằng vắc xin VDNC; Kế hoạch tiêm vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò.

- Nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi, ảnh hưởng đến vận chuyển, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò.

- Phổ biến chủ trương, chính sách và quy định về phòng, chống bệnh VDNC; xây dựng chuỗi liên kết chăn nuôi trâu, bò; quy định xử phạt vi phạm hành chính trong phòng, chống bệnh VDNC.

- Các nội dung và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Phối hợp với các cơ quan Báo, Đài để tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; báo giấy, báo mạng, trang thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức có liên quan; nhắn tin trên mạng viễn thông; truyền thông trên các nền tảng công nghệ.

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền lưu động ở tuyến xã.

- Xây dựng, in ấn, cấp phát các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa-nô, sách mỏng, sổ tay,...) về phòng, chống bệnh VDNC.

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề... về phòng, chống bệnh VDNC; tập huấn về chuyên môn trong phòng, chống bệnh VDNC cho viên chức chuyên môn thú y...

c) Thời điểm và tần suất tuyên truyền

- Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh VDNC phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt trước thời điểm dịch bệnh VDNC thường xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh VDNC, trước khi triển khai kế hoạch tiêm vắc xin VDNC.

7. Chính sách hỗ trợ

- Triển khai các chính sách hỗ trợ cho chủ cơ sở chăn nuôi có gia súc phải tiêu hủy do mắc bệnh VDNC, chính sách hỗ trợ cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Ngân sách thành phố đảm bảo kinh phí cho các hoạt động do đơn vị thuộc thành phố chủ trì thực hiện.

b) Ngân sách cấp xã bảo đảm kinh phí cho các hoạt động sau: Tổ chức, triển khai tiêm phòng chống dịch và tiêm phòng định kỳ (về định mức hỗ trợ tiền công cho người trực tiếp thực hiện tiêm vắc xin theo Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng); vật tư, dụng cụ phục vụ tiêm phòng; lấy mẫu chẩn đoán xác định bệnh; mua nhiên liệu, vật tư, bảo hộ, thuê máy móc, phương tiện để tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh hoặc bị buộc tiêu hủy (kể cả bị tịch thu, xác động vật thu gom từ môi trường); thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường tại vùng dịch, vùng bị uy hiếp (về định mức hỗ trợ cho người đi phun hóa chất khử trùng, tiêu độc môi trường theo Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND); hỗ trợ người chăn nuôi có động vật chết do phản ứng sau tiêm phòng (về định mức hỗ trợ cho người chăn nuôi theo Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng); kiểm tra hoạt động chăn nuôi, thú y trên địa bàn; tổ chức tập huấn, thông tin, tuyên truyền.

c) Kinh phí do người dân, doanh nghiệp chăn nuôi tự bảo đảm

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trâu, bò có trách nhiệm chi trả tiền mua vắc xin tiêm phòng định kỳ hàng năm; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyên hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyên trâu, bò, sản phẩm trâu, bò ra khỏi địa bàn xã; vôi bột, hóa chất khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, chuồng trại của mình; xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyên trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC phải chi trả toàn bộ chi phí lấy mẫu, vận chuyên mẫu, gửi mẫu, xét nghiệm mẫu, tổ chức tiêu hủy và các chi phí phục vụ công tác vệ sinh, sát trùng, tiêu độc phương tiện, hố chôn động vật.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động bố trí nguồn ngân sách cấp mình. Trường hợp địa phương đã sử dụng 50% dự phòng ngân sách cấp xã, các nguồn ủng hộ, đóng góp và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật mà vẫn chưa bảo đảm đủ nguồn, ngân sách thành phố xem xét bổ sung phần chênh lệch để các địa phương có đủ nguồn kinh phí thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC. Tổng hợp khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo dõi, chỉ đạo.

- Xây dựng Kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc trên địa bàn xã và hướng dẫn các thôn tổ chức thực hiện.

- Chuẩn bị đầy đủ vắc xin, hóa chất để tiêm phòng khẩn cấp và khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi phục vụ kịp thời cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn xã

- Tổng hợp kết quả, báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ủy ban nhân dân xã (qua phòng kinh tế) về tình hình dịch bệnh động vật và các nội dung liên quan đến Kế hoạch này.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho người chăn nuôi chủ động theo dõi tình hình sức khỏe của đàn vật nuôi, khai báo kịp thời khi phát hiện vật nuôi bị chết, bị mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm và phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

2. Phòng Kinh tế xã

- Trên cơ sở ý kiến thẩm định và đề xuất của Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, tham mưu UBND xã bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã.

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò, trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030, xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; chủ động ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch bệnh VDNC. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh VDNC cho đàn trâu, bò đảm bảo đạt tỷ lệ theo quy định. Hướng dẫn thực hiện

khai báo và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh VDNC trên địa bàn quản lý, đặc biệt công tác tiêm phòng, giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

- Hàng năm chủ động bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp đã sử dụng 50% dự phòng ngân sách cấp xã mà chưa đảm bảo thực hiện, lập báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện và quyết toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh gửi Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi và thú y trên địa bàn quản lý nhằm sớm phát hiện các trường hợp vi phạm, hướng dẫn thực hiện theo đúng các quy định hiện hành hoặc xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

3. Đội Quản lý thị trường

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc vận chuyển, lưu thông hàng hóa động vật, sản phẩm động vật và công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại các chợ thuộc phạm vi quản lý.

4. Công An xã

- Tăng cường công tác nắm tình hình, điều tra phát hiện xử lý các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật như: nhập lậu động vật, sản phẩm động vật; buôn bán, tàng trữ, giết mổ, chế biến động vật, sản phẩm động vật bị nhiễm bệnh, không có giấy chứng nhận kiểm dịch; làm lây lan dịch bệnh...

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; tố giác các hành vi vi phạm đến cơ quan chức năng để kiểm tra, xử lý, ngăn chặn kịp thời.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tuần tra, chốt chặn, kiểm soát việc kiểm dịch, nguồn gốc xuất xứ động vật, sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường.

5. Phòng Văn hóa

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn thông tin đại chúng đưa tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh VDNC và các biện pháp phòng, chống dịch, khuyến cáo người tiêu dùng sử dụng các sản phẩm thịt gia súc có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn thực phẩm.

6. Trưởng các thôn

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả.

7. Đề nghị UBMTTQVN xã và các Hội, đoàn thể chỉ đạo hệ thống Mặt trận, đoàn thể từ xã đến thôn tham gia tích cực công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương; vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch trong gia đình và cộng đồng. Tham gia giám sát các nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch để tránh thất thoát, lãng phí.

9. Các tổ chức, cá nhân có liên quan

- Chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, các quy định khác có liên quan của pháp luật về thú y trong phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi; phối hợp với chính quyền địa phương và cơ quan thú y thực hiện kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân xã Khâm Đức đề nghị các ban ngành tăng cường phối hợp, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc của các ngành, đơn vị có liên quan phản ánh về Phòng Kinh tế để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục CN&TY thành phố Đà Nẵng;
- TT Đảng ủy xã, HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- TTCƯĐVSNC xã;
- Các ban ngành liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cao Đăng Tiến